

Bản án số:15/2021/HS-ST

Ngày: 25/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Ngân**

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Can

Bà Nguyễn Thị Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 1 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:10/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 1 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T; sinh năm 1981; ĐHKHTT ở tại số 291 Phố H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Viết S (sinh năm 1956) và con bà:Mộng Thị M (sinh năm 1957); Tiền án, tiền sự: 04 tiền án (đã xóa):

-Bản án số 1073/HSST ngày 11/9/2000, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Cướp tài sản (hành vi phạm tội ngày 20/4/2000). Ngày 15/3/2001, Tòa phúc thẩm- Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 1073 để điều tra lại.

-Bản án số 214/HSST ngày 11/4/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 03 năm tù về tội Cướp giết tài sản (hành vi phạm tội ngày 12/11/2000)

-Bản án số 889/HSST ngày 4,5/12/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 03 năm tù về tội Cướp tài sản (hành vi phạm tội ngày 20/4/2000), tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 214/HSST ngày 11/4/2001 (hành vi phạm tội ngày 12/11/2000), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 năm tù. Bản án số 777/PTHS ngày 11/6/2002, Tòa phúc thẩm- Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội y án sơ thẩm. Ra trại ngày 30/8/2005.

-Bản án số 72/HSST ngày 29/3/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 21/9/2009.

-Bản án số 132/2010/HSST ngày 17/6/2010, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 4/8/2017.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội- có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ 10 phút ngày 30/9/2020, Tổ công tác cảnh sát cơ động C3D1-PK02E- Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực trước số 6 N, D, C, Hà Nội phát hiện Nguyễn Minh T điều khiển xe đạp điện có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ: 01 gói nilong kích thước khoảng 3x4 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng cất giấu ở dưới yên xe đạp điện T đang đi. Tại chỗ, T khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy đá, mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, đưa T về trụ sở Công an phường Dịch Vọng. Ngoài ra, tổ công tác thu giữ của T: 01 chiếc xe đạp điện màu đỏ trắng và 01 điện thoại di động Sony Xperia màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 8753/KLGD-PC09 ngày 8/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 1,830 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Minh T khai nhận: Bản thân T sử dụng ma túy tổng hợp. Khoảng 02h00' ngày 30/9/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên T một mình điều khiển xe đạp đến khu vực ngõ 12 N, D, C, Hà Nội tìm mua ma túy. Tại đây, T mua của một người phụ nữ tên H (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng. Mua xong, T cất gói ma túy vào bên dưới yên ngồi phía sau của xe đạp điện và đi ra hướng đường N. Đến khoảng 03h00' cùng ngày, khi T đi đến trước số 6 đường N, phường D thì bị tổ công tác cơ động C3D1-PK02E công an thành phố Hà Nội kiểm tra bắt giữ, thu giữ tang vật như trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Minh T cho kết quả dương tính với ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do T không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Quá trình điều tra, xác định 01 điện thoại di động Sony Xperia màu trắng thu giữ của T là tài sản của T dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè. Chiếc xe đạp điện màu đỏ trắng là tài sản của bà Mộng Thị M là mẹ đẻ của T, ngày 29/9/2020 bà M cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 24/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe đạp điện trên cho bà Mộng Thị M, sau khi nhận lại xe bà M không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 3/1/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều

249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 22-28 tháng tù.

Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 10 phút ngày 30/9/2020, tại khu vực trước số 6 N, phường D, quận C, Hà Nội, tổ công tác cảnh sát cơ động C3D1-PK02E- Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 1,830 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy. Ma túy là chất kích thích gây cảm giác ảo cho người sử dụng, dẫn đến họ không kiểm soát được hành vi, hoạt động của mình, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 04 tiền án, nhưng các tiền án này đều được xóa nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong có chứa tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,830 gam. Xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe đạp điện màu đỏ trắng cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động Sony Xperia màu trắng thu giữ của T không dùng vào việc liên lạc để mua ma túy nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh T** **22 tháng tù** , thời hạn tù tính từ ngày **30/9/2020**

Miễn phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Minh T .

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo Nguyễn Minh T và chữ ký của Giám định viên Trương Trọng V trên mép dán phong bì niêm phong. Theo kết luận giám định số 8753/KLGD-PC09 ngày 8/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, bên trong 01 phong bì niêm phong có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,830 gam.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động kiểu dáng Sony Xperia màu trắng, không có sim bên trong. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 70 ngày 11/1/2021)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ THU NGÂN

